

Bản án số: 27/2024/HS - ST
Ngày 29/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA

- Th phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn T.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Hiệt và bà Lò Thị Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lò Văn Đ; tên gọi khác không; sinh năm 1987, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú tại: Bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị S; vợ: Lò Thị B; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005 và con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Lò Văn T; tên gọi khác không; sinh năm 1990, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú tại: Bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn S (đã chết) và bà Lò Thị S; vợ: Lò Thị Q; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Lò Văn Th; tên gọi khác không; sinh năm 1994, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú tại: Bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng

Văn S (đã chết) và bà Lò Thị S; vợ: Vì Thị H; con: Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Lò Văn P; tên gọi khác không; sinh năm 1992, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú tại: Bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (Học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn C và bà Lò Thị S; vợ: Lò Thị T; con: chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Y từ ngày 24/11/2023 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hoàng Văn C; sinh năm 1995; Công an huyện Y; địa chỉ: Tiểu khu 3 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Lò Quang Th; sinh năm 1990; Công an huyện Y; địa chỉ: Tiểu khu 3 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Nguyễn Khánh T; sinh năm 1991; Công an huyện Y; địa chỉ: Tiểu khu 3 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Lò Văn B; sinh năm 1989; trú tại bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

2. Lò Văn Bi, sinh năm 1984; trú tại bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

3. Lò Thị T; sinh năm 1994; trú tại bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

4. Lò Thị Y; sinh năm 1991; trú tại bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/11/2023, tổ Công tác Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an huyện Y gồm ba Th viên: Nguyễn Khánh T - Tổ trưởng, Lò Quang Th và Hoàng Văn C - Tổ viên thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phát hiện xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên tuY đường Tỉnh lộ 103 và Quốc lộ 6C theo Kế hoạch số 2301/KH-CAH-CSGT ngày 20/11/2023 của Công an huyện Y. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đang làm nhiệm vụ tại Km 04+ 850 thuộc địa phận bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La phát hiện Lò Văn B, sinh năm 1984, trú tại bản P, xã Y, huyện Y điều khiển xe mô tô chở Lò Văn T và Lò Văn Đ đi trên xe mô tô biển kiểm soát 26N1 - 042.70 vi phạm giao thông (Điều khiển xe khi trong hơi thở có nồng độ cồn, chở quá số người quy định) tiến hành lập biên bản

xử lý, B chấp hành các yêu cầu của tổ công tác. Sau khi bị tạm giữ phương tiện, B và Lò Văn T, Lò Văn Đ đi bộ về nhà.

Trên đường về T gọi điện thoại cho Lò Văn P kể chuyện B bị Cảnh sát giao thông xử lý vi phạm và giữ xe, P nghe nói vậy liền đi bộ từ nhà đến vị trí tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ để xin xe, P tiến đến vị trí xe ô tô của tổ Cảnh sát giao thông, khi đó Nguyễn Khánh T ngồi tại ghế lái, thấy xe mô tô của B đã được đưa lên thùng xe ô tô của Cảnh sát giao thông để chuẩn bị di chuyển, P không xin xe nữa và có lời nói xúc phạm, chửi Nguyễn Khánh T đồng thời giật mở cửa xe ô tô, kéo T xuống xe nhưng do đang thắt dây đai an toàn nên T bị mắc kẹt lại, P dùng tay phải đấm hai lần vào mặt và dùng chân đạp vào đùi T. Bị đánh, T sử dụng bộ đàm gọi cho đồng đội Lò Quang Th và Hoàng Văn C đã di chuyển đi trước quay lại. Khi Lò Quang Th, Hoàng Văn C đi xe mô tô chuyên dụng quay lại thấy Lò Văn P đang đứng ở cửa xe ô tô do T điều khiển để chửi, Th đi đến kéo P ra thì bị P dùng khuỷu tay phải đánh vào bụng Lò Quang Th, Th ôm phía sau không chế thì bị P kháng cự, cả hai giằng co ngã xuống rãnh thoát nước khiến P bị thương vùng mũi. Nghe tiếng ồn ào T, Đ và B cũng quay lại vị trí tổ công tác. Thấy P bị khống chế, T và Đ chửi bới, đe dọa tổ công tác, Đ đến bờ rào ven đường nhặt lấy một thanh tre khô dài khoảng 1,5m cầm bằng tay trái đập xuống mặt đường đe dọa và gọi điện cho em họ là Lò Văn Th đến. Lúc này, chị Lò Thị T, Lò Thị Y, và Lò Văn B, cùng trú tại bản P thấy ồn ào nên đến xem. T tay phải cầm một mũ bảo hiểm, tay trái cầm hai mũ bảo hiểm xô đẩy các Th viên tổ công tác. Khoảng 05 phút sau, Lò Văn Th điều khiển xe mô tô đến gần vị trí Hoàng Văn C, Lò Văn Th xuống xe chửi bới, tháo mũ bảo hiểm màu xanh đang đội trên đầu lao đến vọt trúng vào đầu đang Hoàng Văn C (anh C đang đội mũ bảo hiểm) rồi tiếp tục lao đến tấn công anh C thì bị chị T và anh B can ngăn. Cùng lúc này P tiến đến từ phía sau đấm hai lần vào lưng C, anh B lại quay lại đẩy P ra. T cầm một mũ bảo hiểm loại trùm đầu màu đỏ bằng tay phải ném về phía C nhưng được anh B ngăn cản nên mũ rơi xuống đất. Tiếp đó, Đ cầm cây tre khô bằng tay trái lao đến vọt về phía C nhưng được chị Lò Thị T kéo tay giữ lại, C tiếp tục chạy ra vị trí khác thì bị T xô đẩy, Th đuổi theo cầm mũ bảo hiểm bằng tay phải đập hai lần chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, C đưa tay trái ra đỡ, B tiếp tục can ngăn và đẩy Th ra. Sau đó T, Đ, P, Th tiếp tục có lời nói xúc phạm tổ công tác, Đ đến ven đường tìm đá định tiếp tục tấn công tổ công tác nhưng được B và T ngăn lại. Sau đó nhóm đối tượng rời khỏi hiện trường.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75 màu trắng nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, xe đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 072283 mang tên Lò Văn Th của xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75; 01 (Một) thanh tre dài 151cm, đường kính 05cm; 01 (Một) Phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Gồm có 03 Điện thoại di động; 01 (Một) Mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 02 video do cá nhân Nguyễn Khánh T quay lại sự việc các đối tượng có hành vi chống lại đội tuần tra giao thông: video Vid0087.mp4;

Vid0088.mp4.

Kết luận giám định số 373/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La xác định 02 file video gửi giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung.

Đối với vật chứng là chiếc mũ bảo hiểm loại trùm đầu của Lò Văn T và chiếc điện thoại di động của Lò Văn P đã vắng rơi ở hiện trường. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: 98, yêu cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình Th vết thương đối với Nguyễn Khánh T, Hoàng Văn C, Lò Quang Th, Lò Văn P. Lò Văn P từ chối giám định.

Ngày 05/12/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 431, 432, 433, đối với Hoàng Văn C, Lò Quang Th và Nguyễn Khánh T: xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Khánh T, Lò Quang Th và Hoàng Văn C là không xếp loại.

Tại bản cáo trạng số 04/CT- VKS- YC, ngày 16 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La đã truy bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T, Lò Văn Th và Lò Văn P về tội chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giam giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng về tội chống người thi hành công vụ.

Xử phạt các bị cáo Lò Văn Th, Lò Văn P mỗi bị cáo từ 07 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 20 tháng về tội chống người thi hành công vụ.

Giao các bị cáo cho ủy ban nhân dân xã Y nơi cư trú của các bị cáo giám sát, giáo dục

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) thanh tre dài 151cm, đường kính 05cm; 01 (Một) Mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động OPPO, màu đỏ đã qua

sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Th 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75 màu trắng nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, xe đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 072283 mang tên Lò Văn Th của xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75; 01 điện thoại di động OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Đ 01 điện thoại di động VIVO, màu xanh đã qua sử dụng.

Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở xã vùng III, tại phiên tòa các bị cáo xin được miễn án phí. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và Lò Văn P trình bày: Nhất trí với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật, không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Khánh T, anh Hoàng Văn C, anh Lò Quang Th có đơn xin xét xử vắng mặt, nội dung đơn các anh đều không có yêu cầu đề nghị gì đối với các bị cáo.

Ý kiến của những người làm chứng Lò Văn B, Lò Văn B, Lò Thị T, Lò Thị Y đều nhất trí như nội dung cáo trạng và lời trình bày của các bị cáo, không có ý kiến gì khác.

Các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và Lò Văn P nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với cộng đồng trở Th công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khánh T, anh Hoàng Văn C, anh Lò Quang Th. Xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, Tòa án xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T, Lò Văn Th và

Lò Văn P có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại km 04 + 800 tỉnh lộ 103 thuộc địa phận bản P, xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La, khi tổ công tác Công an huyện Y làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện Lò Văn B điều khiển xe máy vi phạm về nồng độ cồn và chở quá số người quy định, nên tạm giữ phương tiện tham gia giao thông của Lò Văn B. Lò Văn Đ, Lò Văn T là người đi cùng Lò Văn B. Lò Văn T đã gọi Lò Văn P ra và Lò Văn Đ điện thoại gọi Lò Văn Th ra. Các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T, Lò Văn Th và Lò Văn P đã có hành vi dùng lời lẽ xúc phạm, dùng tay, dùng gậy tre, mũ bảo hiểm đe dọa và tấn công tổ công tác Cảnh sát giao thông công an huyện Y đang thi hành công vụ. Tại bản Kết luận giám định ngày 05/12/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 431, 432, 433 đối với Hoàng Văn C, Lò Quang Th và Nguyễn Khánh T: xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Khánh T, Lò Quang Th và Hoàng Văn C là không xếp loại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do tổ công tác Công an huyện Y làm nhiệm vụ, thu giữ phương tiện tham gia giao thông của Lò Văn B, xin không được nên các bị cáo đã chửi bới, dùng gậy tre, mũ bảo hiểm đe dọa và tấn công tổ công tác Cảnh sát giao thông công an huyện Y đang thi hành công vụ nhằm cản trở việc thực thi công vụ của lực lượng chức năng. Các bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội chống người thi hành công vụ, theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, như bản cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ. Việc xét xử các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T, Lò Văn Th và Lò Văn P: Các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo nhận thức được tổ công tác của cảnh sát giao thông Công an huyện Y đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát, phát hiện xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông trên tuY đường Tỉnh lộ 103, nhưng các bị cáo vẫn có hành vi dùng lời lẽ chửi bới, đe dọa và dùng vũ lực cản trở tổ công tác thi hành công vụ. Hành vi của các bị cáo đã được người dân can ngăn kịp thời nên chưa gây hậu quả về thương tích cho lực lượng chức năng. Song hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm hoạt động bình thường, đúng đắn của những người thi hành công vụ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Văn Đ, Lò Văn T, Lò Văn Th và Lò Văn P phạm tội chống người thi hành công vụ thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công trong quá trình thực hiện tội phạm, đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên mức độ, vai trò phạm tội của từng bị cáo là khác nhau. Bị cáo Lò Văn T là người tích cực thực hiện tội phạm, là người

gọi và thông báo cho bị cáo Lò Văn P biết sự việc dẫn đến bị cáo Lò Văn P đã đến tham gia tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo Lò Văn T đã chửi bới, dùng mũ bảo hiểm đập xuống đường, và lấy mũ bảo hiểm ném anh C. Tương tự như bị cáo Lò Văn T, bị cáo Lò Văn Đ là người thực hiện hành vi phạm tội, là người gọi điện cho bị cáo Lò Văn Th đến và tham gia thực hiện hành vi phạm tội tích cực. Bị cáo Lò Văn Đ cũng chửi bới và lấy gậy tre đe dọa và tấn công lực chức năng. Do đó các bị cáo Lò Văn T, bị cáo Lò Văn Đ phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Lò Văn P và bị cáo Lò Văn Th.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã vùng III, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nguyên nhân phạm tội là do giữa các bị cáo có mối quan hệ là anh em, họ hàng cùng sinh sống trong bản, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế, khi thấy việc kiên quyết xử lý hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông của lực lượng chức năng, đã nhất thời bột phát phạm tội. Do đó cần vận dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà có thể cho các bị cáo tự cải tạo giáo dục tại địa phương. Việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật Nhà nước đối với các bị cáo đã biết ăn năn hối cải.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần vận dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự phạt tù, nhưng cho hưởng án treo. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục

[7] các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2023 đến ngày 29/3/2024. Thời gian tạm giữ, tạm giam mỗi bị cáo là 4 tháng 7 ngày sẽ được khấu trừ vào thời hạn khi chấp hành hình phạt tù.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các anh Hoàng Văn C, Lò Quang Th và Nguyễn Khánh T quá trình va chạm có bị xây sát. Tuy nhiên theo kết quả giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là không xếp loại. Các anh Hoàng Văn C, Lò Quang Th và Nguyễn Khánh T đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (Một) thanh tre dài 151cm, đường kính 05cm; 01 (Một) Mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng là công cụ vật liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 03 chiếc điện thoại cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75 màu trắng nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, xe đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 072283 mang tên Lò Văn Th của xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75 là tài sản của gia đình bị cáo Lò Văn Th, xét các vật chứng trên không liên quan đến hành vi phạm tội, cần xem xét trả lại điện thoại, xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho các bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã vùng III, thuộc trường hợp được miễn án phí. Cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và Lò Văn P phạm tội Chống người thi hành công vụ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 09 tháng (Chín tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/3/2024. Giao bị cáo Lò Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 09 tháng (Chín tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/3/2024. Giao bị cáo Lò Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Th 08 tháng (Tám tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/3/2024. Giao bị cáo Lò Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 08 tháng (Tám tháng) tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày

29/3/2024. Giao bị cáo Lò Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Áp dụng khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho các bị Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và Lò Văn P đang bị tạm giam, nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

4. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 điểm a, c khoản 2 điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) thanh tre dài 151cm, đường kính 05cm; 01 (Một) Mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh, không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Trả cho bị cáo Lò Văn Th 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 26B2 - 482.75 màu trắng nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE, xe đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 072283 mang tên Lò Văn Th và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh, đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Lò Văn Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y và Công an huyện Y).

5. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Văn T, Lò Văn Đ, Lò Văn Th và Lò Văn P.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao gửi bản án theo thủ tục hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Y;
- VKS tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Y;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA Y;
- UBND xã Y;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng